TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 09 - 7 - 2024
V/v: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Hưng Quang.
2. Bà Trần Thị Hà.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa***: Bà Võ Thị Bích Ngà, Kiểm sát viên.

Ngày 09/7/2024, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 148/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024 về việc "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Phương L1**, sinh năm 1981. (Có mặt)
Địa chỉ: thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

2. Bị đơn: Ông **Lý Chúng L**, sinh năm 1979. (Vắng mặt)
Địa chỉ: thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày: Bà Trương Thị Phương L1 và ông Lý Chúng L tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 83 quyển số 02 ngày 12/10/2010. Thời gian đầu còn hạnh phúc nhưng bắt đầu từ năm 2011 bà L1 ông L thường xảy ra mâu thuẫn do ông L có tính hay lăng nhăng với người phụ nữ khác, vì con nên bà L1 nhiều lần tha thứ và tiếp tục chung sống với ông L. Trong 14 năm nay, bà L1 vẫn khuyên ông L nhưng ông L không thay đổi mà còn hăm dọa đòi giết bà L1 nên bà L1 ông L không còn chung sống như vợ chồng từ tháng 01/2023 đến nay. Nay nhận thấy tình

cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà L1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Về hôn nhân: Bà Trương Thị Phương L1 ly hôn ông Lý Chúng L.

+ Về con chung: Quá trình chung sống, bà L1 và ông L có 01 con chung là Lý Quốc T sinh ngày 31/5/2011. Tại phiên tòa, bà L1 rút yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng cho con, nay chỉ yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông L phải cấp dưỡng cho con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai và tại phiên hòa giải, bị đơn Lý Chúng L trình bày: Rất thương vợ con nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà L1.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Về việc tuân theo pháp luật, thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Có 01 con chung là Lý Quốc T sinh ngày 31/5/2011, đề nghị giao con chung cho bà L1 trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung và nợ chung: Không ai yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Trương Thị Phương L1 khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Lý Chúng L và tranh chấp nuôi con chung do đó Tòa án thấy rằng đây là "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Phương L1 và ông Lý Chúng L tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận nên hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai của nguyên đơn thì bà L1 ông L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà L1 yêu cầu ly hôn ông L. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tạo điều kiện để bà L1 và ông L hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành, bà L1 vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn ông L. Như vậy tình trạng hôn nhân của bà L1 và ông L đã

thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, để đảm bảo quyền lợi của các đương sự và ổn định cuộc sống cho các bên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Bà L1 và ông L có 01 con chung là Lý Quốc T sinh ngày 31/5/2011, bà L1 yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét thấy ông L không có mặt tại tòa để trình bày ý kiến, con chung Lý Quốc T có nguyện vọng được tiếp tục ở với mẹ. Nên giao con chung Lý Quốc T cho bà L1 tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Đối với yêu cầu cấp dưỡng cho con, tại phiên tòa, nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng theo khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đối với yêu cầu cấp dưỡng.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Trương Thị Phương L1 phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244, khoản 1, khoản 3 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Trương Thị Phương L1 được ly hôn ông Lý Chúng L.

2. Về con chung: Có 01 con chung là Lý Quốc T sinh ngày 31/5/2011. Giao con chung cho bà Trương Thị Phương L1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Lý Chúng L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng cho con của nguyên đơn. Nguyên đơn Trương Thị Phương L1 được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đối với yêu cầu cấp dưỡng cho con theo khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

Bà Trương Thị Phương L1 là nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006716 ngày 03/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong. Hoàn trả cho bà Trương Thị Phương L1 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- UBND xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận (CNKH số 83 quyển số 02 ngày 12/10/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đồng Vũ